TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KA** **TỈNH HT**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 82/2023/QĐCNTTLH	*KA, ngày 28 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 59, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117, 118, 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 357, 468 Bộ luật dân sự

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của: Chị Lê Thị V, anh Nguyễn Văn S, bà Phan Thị H

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 19 tháng 4 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con chung, chia tài sản chung khi ly hôn của chị Lê Thị V

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 08 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị Lê Thị V

Sinh ngày: 20 tháng 6 năm 1995

Địa chỉ: Thôn NH, xã KX, huyện KA, tỉnh HT.

Là người khởi kiện

2. Anh Nguyễn Văn S

Sinh ngày: 06 tháng 8 năm 1992

Địa chỉ: Thôn NH, xã KX, huyện KA, tỉnh HT.

Là người bị kiện

3. Bà Phan Thị H

Sinh năm 1968

Địa chỉ: Thôn NH, xã KX, huyện KA, tỉnh HT

Là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 08 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 08 năm 2023, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Lê Thị V và anh Nguyễn Văn S thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Lê Thị V và anh Nguyễn Văn S có 03 con chung, gồm: Nguyễn Thị Hà U– sinh ngày 10 tháng 8 năm 2013, Nguyễn Gia K – sinh ngày 28 tháng 6 năm 2016 và Nguyễn Minh Kh– sinh ngày 27 tháng 10 năm 2019

Giao con chung Nguyễn Thị Hà Ucho anh Nguyễn Văn S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ ngày quyết định ly hôn của Toà án có hiệu lực cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con của Toà án.

Giao con chung: Nguyễn Gia K và Nguyễn Minh Khcho chị Lê Thị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ ngày quyết định ly hôn của Toà án có hiệu lực cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con của Toà án.

Chị Lê Thị V và anh Nguyễn Văn S có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

Anh Nguyễn Văn S có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000 đồng để cùng chị Vinh nuôi 02 con chung Nguyễn Gia K và Nguyễn Minh Khang, tức tiền cấp dưỡng mỗi tháng cho 01 con chung là 500.000 đồng. Trường hợp anh Sỹ chậm thực hiện nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Vinh thì anh Sỹ phải chịu lãi đối với phần nghĩa vụ chậm thực hiện theo lãi suất 10%/năm.

Chị Lê Thị V không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Sỹ.

- *Về tài sản chung*: ***Chị Lê Thị V và anh Nguyễn Văn S có các tài sản chung gồm:***

- 01 nhà cấp 4 diện tích 192m^2, xây trên đất của bà Phan Thị H thuộc thôn NH, xã KX, huyện KA, tỉnh HT.

- Các tài sản là đồ dùng trong nhà gồm: 01 tủ lạnh Samsung, 01 máy lọc nước, 01 tủ gỗ đựng quần áo và 01 tủ nhựa đựng quần áo.

Hiện nay vợ chồng anh Sỹ và chị Vinh làm thủ tục giải quyết ly hôn nên

lập biên bản này thỏa thuận phân chia tài sản chung của vợ chồng như sau:

- Giao cho anh Nguyễn Văn S sở hữu, sử dụng toàn tài sản chung là: 01 nhà cấp 4 diện tích 192m^2, xây trên đất của bà Phan Thị H thuộc thôn NH, xã KX, huyện KA, tỉnh HT; 01 tủ lạnh Samsung

- Giao cho chị Lê Thị V sở hữu, sử dụng tài sản chung là: 01 máy lọc nước, 01 tủ gỗ đựng quần áo và 01 tủ nhựa đựng quần áo.

- Anh Nguyễn Văn S phải đưa lại cho chị Vinh số tiền chia tài sản là: 460.000.000đ (bốn trăm sáu mươi triệu đồng). Chậm nhất đến ngày 18 tháng 8 năm 2023, anh Sỹ phải giao số tiền 460.000.000đ (bốn trăm sáu mươi triệu đồng) cho chị Vinh. Trường hợp anh Sỹ chậm thực hiện nghĩa vụ giao tiền cho chị Vinh thì anh Sỹ phải chịu lãi đối với phần nghĩa vụ chậm thực hiện theo lãi suất 10%/năm.

Anh Sỹ, chị Vinh có toàn quyền sở hữu, sử dụng các tài sản được giao. Ngôi nhà cấp 4 nêu trên hiện đang xây trên đất mượn của bà Phan Thị H, sau khi giao cho anh Sỹ thì anh Sỹ và bà Hưng tự thoả thuận về thời hạn mượn hoặc các thoả thuận khác liên quan đến phần đất mà anh Sỹ đang mượn xây nhà .

Trong quá trình chung sống hoặc sau thời điểm ký kết thoả thuận này, anh Sỹ và chị Vinh không có nợ chung, nếu ai có nợ riêng hoặc tự ý vay nợ người khác thì phải tự chịu trách nhiệm.

- *Các vấn đề khác*: Không

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Người tham gia hòa giải;
- VKS ND huyện KA, tỉnh HT;
- UBND xã KX, huyện KA, tỉnh HT;
- Chi cục THADS huyện KA, tỉnh HT;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh HT;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Văn thư.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Hoàng